

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-PT
Ngày 16 tháng 3 năm 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung.

Các Thẩm phán:

- Bà Lê Thúy Phượng;

- Ông Nguyễn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Biên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 220/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo Lại Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Lại Văn B, sinh năm: 1972, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại N và bà Lê Thị H; có vợ và có 03 (ba) người con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 163/HS-PT ngày 21 tháng 9 năm 2000, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt Lại Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Hình sự năm 1985.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2001, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt Lại Văn B 05 (năm) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo các Điểm a và c Khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự năm 1985; 01 (một) năm tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân”, theo Khoản 1 Điều 158 của Bộ luật Hình sự năm 1985. Tổng hợp với

hình phạt của bản án số 163//HS-PT ngày 21 tháng 9 năm 2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc Lại Văn B phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12 tháng 8 năm 2006.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2007/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2007, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Lại Văn B 01 (một) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30 tháng 11 năm 2007. Chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 29 tháng 9 năm 2008.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 8 năm 2017.

Bị cáo đang bị tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18 tháng 4 năm 2010, Lại Văn B điều khiển xe mô tô biển số 79L6-2704 chở vợ là Dương Thị Thu T đến nhà anh Nguyễn L (ở thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa) chơi nhưng không gặp anh L ở nhà. Trên đường về nhà, khi đi ngang địa tôm của ông Trần T (ở thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa), thấy dưới địa có guồng máy tạo ô xy đang chạy không có người trông coi, B nảy sinh ý định trộm cắp bộ chuyển động tạo ô xy của guồng máy để bán lấy tiền tiêu xài. B dừng lại và nói với chị T đứng chờ. B đi bộ xuống địa dùng cờ lê đã chuẩn bị sẵn gỡ bộ chuyển động tạo ô xy kéo ra khỏi địa tôm. Cùng lúc này anh Bùi Đình H (ở gần địa ông T) phát hiện, truy hô và cùng với anh Nguyễn Thái Anh H giữ xe mô tô biển số 79L6-2704 của B cùng bộ chuyển động tạo ô xy và chị T đồng thời báo Công an. B bỏ trốn đến ngày 02 tháng 8 năm 2017 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/2010/KLĐG ngày 03 tháng 6 năm 2010, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Tài sản Lại Văn B chiếm đoạt của ông Trần T có giá trị 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo Lại Văn B 02 (hai) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Đối với Dương Thị Thu T đi cùng B, nhưng T không biết B trộm cắp tài sản nên không đủ căn cứ để khởi tố, điều tra

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, bị cáo Lại Văn B kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, truy tố và xét xử lại, do: Cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ việc thi hành các quyết định khác trong các bản án trước của Lại Văn B.

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Lại Văn B kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Trong vụ án này, Lại Văn B là người nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản. Để xem xét về hình phạt của bị cáo, cần phải xem xét: Ngoài việc đã chấp hành hình phạt tù, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định khác của các bản án trước hay chưa. Trên cơ sở đó mới đánh giá được thái độ chấp hành pháp luật và mức độ ăn năn hối cải để xem xét việc có giảm mức hình phạt cho bị cáo hay không.

Tuy nhiên, tài liệu có trong hồ sơ do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu thập chưa đủ để làm rõ các vấn đề trên, cụ thể như sau:

Tại bản án Hình sự phúc thẩm số 163/HS-PT ngày 21 tháng 9 năm 2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa khi xét xử phúc thẩm bản án Hình sự sơ thẩm số 52/STHS ngày 15 tháng 6 năm 2000 của Tòa án nhân dân huyện CR đã tuyên: "Giữ y các quyết định khác của bản án sơ thẩm, bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm". Bản án số 52/STHS ngày 15 tháng 6 năm 2000 của Tòa án nhân dân huyện CR, trong phần quyết định có ghi: "Bị cáo Lại Văn B phải chịu 50.000đ án phí sơ thẩm Hình sự". Như vậy, căn cứ vào phần quyết định của hai bản án này thì bị cáo phải chấp hành cả án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm.

Xem xét các tài liệu liên quan đến việc thi hành các khoản án phí của bị cáo đối với hai bản án trên, Hội đồng xét xử thấy:

- Đối với phần án phí phúc thẩm: Cơ quan điều tra chỉ mới xác minh việc chấp hành án phí của bị cáo tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố CR - nơi đã xét xử sơ thẩm bị cáo, nhưng chưa xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện

L - nơi cư trú của bị cáo, là có thiếu sót.

- Đối với phần án phí sơ thẩm: Cơ quan điều tra chưa xác minh tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, nên chưa xác định được bị cáo đã thi hành khoản án phí này hay chưa.

Những thiếu sót nêu trên của cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, nên phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Do bản án sơ thẩm bị hủy, nên các vấn đề phải giải quyết trong vụ án sẽ do cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 355 và Điểm b Khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Khánh Hòa.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Khánh Hòa để điều tra lại theo thủ tục chung.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thành Trung